

Nội dung bài viết

1. [Soạn Tiếng Anh 12 Unit 2 Getting Started trang 18, 19 Sách mới](#)

### Unit 1: Life stories

*Soạn Tiếng Anh 12 Unit 2 Getting Started trang 18, 19 Sách mới*

**1. Lan and Nam are discussing the plan for their presentation on urbanisation. Listen and read.** (*Lan và Nam đang thảo luận về kế hoạch cho bài trình bày của họ về đô thị hóa. Nghe và đọc.*)

**Nội dung bài nghe:**

**Nam:** Hi, Lan!

**Lan:** Hello, Nam. Do you know if our Geography teacher has fixed the date for our presentation on urbanisation?

**Nam:** It's next Friday. It's time we finalised the content. How long should we talk?

**Lan:** Well it is recommended that the presentation be no more than 15 minutes. There is also a five-minute Q&A session.

**Nam:** Well we'd better work together or we might not prepare well for it.

**Lan:** You're right I think we should start with the definition of urbanisation and perhaps mention some of its causes, such as lack of resources in rural areas and better work opportunities in urban areas.

**Nam:** I agree. But before we provide the definition, we should show some thought-provoking photos to illustrate urbanisation in our country. Visuals will grab the attention of our audience and keep people engaged.

**Lan:** That's a great idea. I'll start looking for some interesting images. What about the body of our presentation? We have a lot of information ...

**Nam:** Yes, there's a lot to say, but I suggest that we focus on its advantages and disadvantages.

**Lan:** I agree. We should also provide some examples.

**Nam:** Yes, this will help listeners to understand our points better.

**Lan:** Our Geography teacher also advised that we talk about issues that are familiar and important to our classmates.

**Nam:** So, do you think we should stick to urbanisation in Viet Nam?

**Lan:** Well, this should be the main part as our audience will be very interested in knowing more about it, but we could also mention urbanisation in well-known places like the UK and USA where most of the population now lives in urban areas.

**Nam:** Yes, it's important that we talk about how developed countries have solved the urbanisation problems and propose some solutions to those in Viet Nam.

**Lan:** That would be interesting, but it would make our presentation too long. We shouldn't overload people with information or else they'll just switch off. We could instead mention some solutions and government initiatives in the conclusion.

**Nam:** Well, is it really necessary that we include new information in the conclusion? We should just summarise the main points.

**Lan:** OK, but we still need to do some research on the solutions. People may ask us during the Q&A session.

**Nam:** I agree. So, shall we start creating the PowerPoint slides then and ...?

## Hướng dẫn dịch

**Nam:** Hi, Lan!

**Lan:** Xin chào, Nam. Bạn có biết giáo viên Geogra đã cố định ngày thuyết trình về đô thị hóa?

**Nam:** Đó là vào thứ sáu tới. Đó là thời gian chúng ta đã hoàn thành các nội dung. Chúng ta nên nói chuyện trong bao lâu?

**Lan:** Ừm. thuyết trình không nên quá 15 phút. Ngoài ra còn có năm phút Q và A.

**Nam:** Ừm, chúng ta nên làm việc với nhau nếu không có thể không chuẩn bị tốt cho nó.

**Lan:** Bạn nói đúng, tôi nghĩ chúng ta nên bắt đầu với định nghĩa của đô thị hóa và có lẽ đề cập đến một số nguyên nhân của nó, chẳng hạn như thiếu nguồn lực ở các vùng nông thôn và các cơ hội việc làm tốt hơn ở các khu vực đô thị.

**Nam:** Tôi đồng ý. Nhưng trước khi chúng ta cung cấp các định nghĩa, chúng ta sẽ hiển thị một số hình ảnh kích thích tư duy để minh họa đô thị hóa ở nước ta. Các hình ảnh sẽ thu hút sự chú ý của người xem và giữ cho mọi người tham gia.

**Lan:** Đó là một ý tưởng tuyệt vời. Tôi sẽ bắt đầu tìm kiếm một số hình ảnh thú vị. Nội dung của bài thuyết trình thì sao? Chúng ta có rất nhiều thông tin ...

**Nam:** Đúng vậy, có rất nhiều đi đầu để nói, nhưng tôi đề nghị rằng chúng ta tập trung vào những ưu điểm và nhược điểm của nó.

**Lan:** Tôi đồng ý. Chúng ta cũng sẽ cung cấp một số ví dụ.

**Nam:** Đúng vậy, đi đầu này sẽ giúp người nghe hiểu về quan điểm của chúng ta tốt hơn.

**Lan:** Giáo viên Địa lý của chúng ta cũng khuyên rằng chúng ta nên nói về các vấn đề quen thuộc và quan trọng với các bạn cùng lớp

**Nam:** Vì vậy, bạn có nghĩ chúng ta nên gắn liền với đô thị hóa ở Việt Nam?

**Lan:** Ừ, đi đầu này nên là nội dung chính, bởi người nghe sẽ rất muốn biết thêm về nó, nhưng chúng ta cũng có thể đề cập đến đô thị hóa ở những nơi nổi tiếng như Anh và Mỹ, nơi hầu hết người dân hiện đang sống ở khu vực đô thị.

**Nam:** Đúng vậy, đi đầu quan trọng là chúng ta nói về cách các nước phát triển đã giải quyết được vấn đề đô thị hóa và đề xuất một số giải pháp để cho những người ở Việt Nam.

**Lan:** Đi đầu đó rất thú vị, nhưng nó sẽ làm cho bài thuyết trình của chúng ta quá lâu. Chúng ta không nên quá tải thông tin, nếu không bài thuyết trình sẽ bị cắt. Thay vào đó chúng ta có thể đề cập đến một số giải pháp và sáng kiến của chính phủ trong kết luận.

**Nam:** Ừm, nó thực sự cần thiết khi bao gồm các thông tin mới trong kết luận? Chúng ta chỉ cần tóm tắt những điểm chính.

**Lan:** OK, nhưng chúng ta vẫn cần phải làm một số nghiên cứu về các giải pháp. Mọi người có thể hỏi chúng ta trong thời gian Q và A.

**Nam:** Tôi đồng ý. Vì vậy, chúng ta sẽ bắt đầu tạo ra các slide PowerPoint sau đó và ...?

**2. Read the conversation again. Answer the questions about it. (Đọc đoạn hội thoại một lần nữa. Trả lời các câu hỏi về nó.)**

1. They are discussing the outline, structure and content of their presentation on urbanisation.
2. Next Friday.
3. They will have no more than 15 minutes for their presentation and five minutes for Q and A session.
4. It will include the definition of urbanisation, its causes, and its main advantages and disadvantages. It will also refer to urbanisation in Viet Nam, the USA and the UK.
5. No, because that would make their presentation too long and overload listeners with lots of information.
6. Students' answers.

**3. Match the words in box A with the words in box B to form the compound adjectives that are used in the conversation.** (*Nối các từ trong hộp A với các từ trong hộp B để tạo thành các tính từ hỗn hợp được sử dụng trong cuộc trò chuyện.*)

five-minute : 5 phút.

well-known: nổi tiếng.

thought-provoking: kích thích tư duy.

**4. Complete the sentences, using the correct form of the verbs in the box.** (*Hoàn thành các câu, sử dụng hình thức đúng của động từ trong hộp.*)

1. be 2. focus 3. talk 4. talk 5. include